TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÓC SƠN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 41/2024/QĐST-HNGĐ	*Sóc Sơn, ngày 25 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 61/2024/TLST/HNGĐ ngày 15 tháng 01năm 2024, giữa:

**** Nguyên đơn: Anh Lưu Văn Khương, sinh năm 1988.***

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn Lương Đình, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

**** Bị đơn: Chị Đỗ Thị Hiền, sinh năm 1991.***

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Thôn Lương Đình, xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Thôn Hạ Vụ, xã Vạn Phái, huyện Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Lưu Văn Khương và chị Đỗ Thị Hiền.

II. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về con chung: Anh Khương và chị Hiền xác định có 02 con chung là Lưu Xuân Hợp, sinh ngày 20/6/2010 và Lưu Xuân Thái, sinh ngày 11/9/2012. Anh Khương trực tiếp nuôi dưỡng cả hai con cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi một trong hai bên có yêu cầu giải quyết và Tòa án có quyết định khác.

Ghi nhận sự tự nguyện của hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về cấp dưỡng nuôi con.

Chị Hiền có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

2. Về tài sản chung, công sức đóng góp: Hai bên không yêu cầu Toà án giải quyết.

3. Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi bên chịu một ½ = 75.000 đồng. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Khương chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn theo biên lai thu ký hiệu BLTU/23 số 0022249 ngày 11/01/2024, anh Khương được hoàn lại 150.000 đồng.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Sóc Sơn;
- THADS huyện Sóc Sơn;
- UBND xã Bắc Sơn, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 125/2006)
- Lưu VP; Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mậu Trường